

Phần 04: Thao tác với thời gian

Vấn đề 01: Lấy thời gian hiện tại ở máy chủ

- Sử dụng hàm **getdate()** để lấy thời gian hiện tại được thiết lập ở máy chủ

Vấn đề 02: Làm việc với múi giờ

- Trả về kết quả múi giờ đã được thiết lập sẵn: **date_default_timezone_get()**
- Thiết lập múi giờ: **date_default_timezone_set()**
- Xem danh sách các múi giờ: **timezone_identifiers_list()**

Vấn đề 03: Xác định khoảng thời gian hiện tại so với timestamp (01/01/1970)

- Unix Timestamp là dạng thời gian thường được dùng trên hệ thống Unix. Là số giây được tính từ thời điểm 01/01/1970 lúc 0 giờ 0 phút 0 giây theo giờ GMT
- **time()** trả về số giây từ thời điểm hiện tại so với 01/01/1970
- **mktime()** trả về số giây tại một thời điểm nào đó so với 01/01/1970

Vấn đề 04: Định dạng cách hiển thị thời gian với date()

Ký hiệu	Đại diện	Giá trị
d	Day	01 → 31
J	Day	1 → 31
m	Month	01 → 12
n	Month	1 → 12
M	Month	Jan, Feb, ...
Y	Year	2013
y	Year	13

Ký hiệu	Đại diện	Giá trị
g	Hour	1 → 12
G	Hour	0 → 23
h	Hour	01 → 12
H	Hour	01 → 23
i	Minute	0 → 59
s	Second	00 → 59
a	Am / pm	am pm
A	Am / pm	AM PM

Vấn đề 05: Kiểm tra ngày hợp lệ

- **checkdate(month,day,year)** kiểm tra các giá trị truyền vào có tạo thành một ngày hợp lệ hay không?

Vấn đề 06: Sử dụng jQuery UI - Datepicker

Date:

◀

Apr

▶

2002

▶

Su	Mo	Tu	We	Th	Fr	Sa
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30				

Bài tập

1. Định dạng lại cách hiển thị ngày khi sử dụng Datepicker
2. Hiển thị thời gian dạng: 01:57 PM Thứ 3, ngày 18/06/2013
3. Kiểm tra năm nhuận
4. Tìm số ngày trong tháng của một năm nào đó
5. Xác định khoảng thời gian giữa hai ngày (như ở ứng dụng Facebook)

Bài tập

6. So sánh hai ngày bất kỳ
7. Xây dựng hàm để thực hiện thao tác cộng, trừ thời gian